

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 119/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP SG-HN (SHB)**

Trụ sở: 77 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Ngô Thu H** – Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Văn Q** – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Chi nhánh SHB Tiền Giang

Địa chỉ: Số 224A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông **Châu Thanh T** – Chuyên viên bán nợ và TSBĐ nợ.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1973

Anh **Lê Tấn C**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Khu phố 6, Phường 1, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp Cả Thu, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Tấn C và chị Nguyễn Thị Kim L cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội số tiền vốn gốc là 3.502.410.000 đồng (*Ba tỷ năm trăm lẻ hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng*), tiền lãi trong hạn đến ngày 13/6/2024 là 591.974.647 đồng (*Năm trăm chín mươi một triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn*

sáu trăm bốn mươi bảy đồng), tiền lãi quá hạn và chậm trả tính đến ngày 13/6/2024 là 44.090.654 đồng (Bốn mươi bốn triệu không trăm chín mươi nghìn sáu trăm năm mươi bốn đồng). Thời gian trả vào ngày 13/8/2024 là hoàn tất nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 13/6/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đến hạn trả tiền nếu chị Nguyễn Thị Kim L và anh Lê Tấn C không trả tiền hoặc trả tiền không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để đảm bảo thi hành án. Tài sản thế chấp gồm:

- Thửa đất số 6248, tờ bản đồ số PTC3, diện tích: 1500,2 m², đất trồng lúa, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS03113 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29/03/2021 cho bà Nguyễn Kim H. Ngày 15/11/2021: người sử dụng đất thay đổi số CMND từ 311344644 thành số CCCD 082179002317; theo hồ sơ số 003919.DT.001; ngày 08/02/2022: số thửa 6248 tách thành 03 thửa: thửa 6282, diện tích 450m², thửa 6283 diện tích 200,2m² hợp thành thửa 6367 diện tích 650,2m² chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thanh Tú và Nguyễn Thị Ngọc Mai theo hồ sơ số 003919.CN.002; diện tích còn lại 850m², số thửa 6284. Người sử dụng đất bà Nguyễn Kim H. Địa chỉ: Ấp Cả Thu 1, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

- Thửa đất số 4264, tờ bản đồ số PTC3, diện tích: 645,2 m², đất trồng lúa, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS00718 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 24/05/2017 cho bà Nguyễn Kim H. Địa chỉ: Ấp Cả Thu 1, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Thửa đất số: 4142, tờ bản đồ số PTC3, diện tích: 623,8 m², đất trồng cây lâu năm, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: H02044 ngày 06/03/2006 do Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây (nay là Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú Đông), tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Lê Tấn C và bà Nguyễn Thị Kim L (cập nhật biến động ngày 23/03/2015 và ngày 07/02/2020). Địa chỉ: Ấp Cả Thu 1, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của chị Nguyễn Thị Kim L và anh Lê Tấn C đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì chị Nguyễn Thị Kim L và anh Lê Tấn C vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Lê Tấn C và chị Nguyễn Thị Kim L nộp số tiền 14.017.300 đồng (Anh Lê Tấn C và chị Nguyễn Thị Kim L được giảm $\frac{1}{2}$ án phí vì có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn và có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường 1) đồng thời anh Lê Tấn C và chị Nguyễn Thị Kim L tự nguyện nộp thay cho Ngân hàng số tiền án phí là 28.034.600 đồng. Như vậy, anh Lê Tấn C và chị Nguyễn Thị Kim L phải nộp tổng số tiền là 42.051.900 đồng (*Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi một nghìn chín trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội số tiền 56.017.047 đồng (*Năm mươi sáu triệu không trăm mười bảy nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng*) theo biên lai số 0000741 ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công (nay là thành phố Gò Công), tỉnh Tiền Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPGC;
- CCTHADS TPGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Liễu